

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2013/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 299/2008/QĐ-UBND ngày 30/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Đề án áp dụng cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết một số công việc liên quan trực tiếp tới công dân giữa Sở Tư pháp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 709
DẾN	Ngày: 25/01/2013
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Quốc tịch ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật lý lịch tư pháp ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam; Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01/3/2010 của Bộ Tư pháp-Bộ Ngoại giao-Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam; Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp-Tòa án nhân dân tối cao-Viện kiểm sát nhân dân tối cao-Bộ Công an-Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 05/TTr-STP ngày 05/01/2013 và kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 324/TB-UBND ngày 19/12/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 299/2008/QĐ-UBND ngày 30/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Đề án áp dụng cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết một số công việc liên quan trực tiếp tới công dân giữa Sở Tư pháp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh, như sau:

1. Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 1 như sau:

“3. Phạm vi áp dụng:

a) Đề án này Quy định về trình tự, thủ tục và sự phối hợp giữa Sở Tư pháp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh trong giải quyết việc đăng ký kết hôn và đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài; cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân”.

2. Bãi bỏ điểm c và điểm d của khoản 4 Điều 1.

3. Sửa đổi điểm d khoản 4 Điều 1 như sau:

“đ) Hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp lập thành 01 bộ, gồm Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp (theo mẫu); Bản chụp Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp; Bản chụp Sổ hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp nộp bản chụp Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu, sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú thì phải xuất trình bản chính để đối chiếu. Trường hợp không có bản chính để đối chiếu thì nộp bản sao có chứng thực theo quy định của pháp luật.

Văn bản ủy quyền đối với trường hợp cá nhân ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1. Văn bản ủy quyền phải được công chứng hoặc chứng thực hợp lệ theo quy định của pháp luật. Trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp thì không cần văn bản ủy quyền.

Trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 thì không được ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp”.

4. Bãi bỏ điểm c khoản 6 Điều 1.

5. Sửa đổi điểm d khoản 6 Điều 1 như sau:

“d) Trường hợp cấp Phiếu lý lịch tư pháp:

Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của công dân, Sở Tư pháp gửi Phiếu xác minh lý lịch tư pháp kèm theo 01 bộ hồ sơ cho Công an tỉnh để xác minh.

- Trong trường hợp hồ sơ đơn giản, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Phiếu xác minh lý lịch tư pháp, Công an tỉnh có kết quả tra cứu thông tin về tình trạng án tích của đương sự để Sở Tư pháp đến nhận và trong thời hạn 1 ngày làm việc sau đó Sở Tư pháp có trách nhiệm trả kết quả cho công dân.

- Đối với những trường hợp hồ sơ phức tạp cần phải tra cứu thông tin trong hệ thống hồ sơ, tàng thư của Bộ Công an và Công an các tỉnh, thành phố khác trong nước thì trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ lúc nhận được hồ sơ của đương sự do Sở Tư pháp chuyển đến, Công an tỉnh phải hoàn tất các thủ tục hồ sơ để chuyển Bộ Công an và Công an các địa phương liên quan

theo quy định. Khi đã có kết quả trả lời của Bộ Công an và Công an các địa phương về trường hợp án tích của đương sự thì trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ lúc nhận được kết quả phải kịp thời thông báo để Sở Tư pháp đến nhận và trong thời hạn 01 ngày làm việc, Sở Tư pháp có trách nhiệm trả kết quả cho công dân.

- Nếu sau khi nhận được Thông báo kết quả xác minh lý lịch tư pháp của Công an tỉnh mà kết quả tra cứu thông tin lý lịch tư pháp về án tích vẫn chưa đủ căn cứ để kết luận hoặc nội dung về tình trạng án tích của đương sự có điểm chưa rõ ràng, đầy đủ để khẳng định đương sự có hay không có án tích thì Sở Tư pháp liên hệ với Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án liên quan đến đương sự để tra cứu hồ sơ án lưu nhằm làm rõ đương sự có hay không có án tích, nhưng tối đa không quá 05 ngày làm việc và trong thời hạn 01 ngày làm việc sau đó, Sở Tư pháp có trách nhiệm trả kết quả cho công dân”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký; các nội dung khác tại Quyết định số 299/2008/QĐ-UBND ngày 30/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi không sửa đổi, bãi bỏ tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Nội vụ; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: PVP(NC), CBTH;
- Lưu: VT, NC-KS_{lmc68}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Khoa